

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, chức danh chuyên môn trước ngày 01/7/2025	Thời điểm nghỉ để hưởng chế độ theo ND 154	Kết quả thẩm định										
												Tổng kinh phí thực hiện chính sách				
						Thành phần hồ sơ	Đối tượng tính gián	Tóm tắt quá trình công tác	Số tháng được tính trợ cấp	Tổng thời gian để tính trợ cấp	Mức phụ cấp được hưởng ngay trước khi nghỉ	Trợ cấp một lần	Trợ cấp một lần theo số năm công tác	Trợ cấp tìm việc làm	Kinh phí thẩm định	
1	2	3	4	5	6											
1	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	20/6/1990	Chi huy phó Ban chỉ huy quân sự xã Xuân Dương cũ	25/5/2026	Đầy đủ	Thuộc đối tượng tính gián: Là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã Có thời gian công tác 5 năm trở lên, tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu, theo khoản 1, Điều 9 Nghị định 154/2025/NĐ-CP.	- Từ tháng 11/2016 đến tháng 6/2025: Phó Chi huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Xuân Dương	104	9 năm 7 tháng	2.808.000	134.784.000	42.120.000	8.424.000	185.328.000	
							- Từ tháng 7/2025 đến tháng 5/2026: Hỗ trợ công việc tại Ban chỉ huy quân sự xã Thường Xuân	11								
2	Lê Sỹ Mến	Nam	24/4/1985	Chi huy Phó Ban Chỉ huy quân sự xã Thọ Thanh cũ	25/5/2026	Đầy đủ	Thuộc đối tượng tính gián: Là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã Có thời gian công tác 5 năm trở lên, tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu, theo khoản 1, Điều 9 Nghị định 154/2025/NĐ-CP.	- Từ tháng 10/2014 đến tháng 6/2025: Phó Chi huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Thọ Thanh cũ	129	11 năm 8 tháng	2.808.000	134.784.000	50.544.000	8.424.000	193.752.000	
							- Từ tháng 7/2025 đến tháng 5/2026: Hỗ trợ công việc tại Ban chỉ huy quân sự xã Thường Xuân	11								
							Thuộc đối tượng tính gián: Là người hoạt động	- Tháng 2/2016 đến tháng 8/2022: Khuyến nông viên, UBND xã Ngọc Phụng cũ	79							

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, chức danh chuyên môn trước ngày 01/7/2025	Thời điểm nghỉ để hưởng chế độ theo ND 154	Kết quả thẩm định											
													Tổng kinh phí thực hiện		chính sách		
						Thành phần hồ sơ	Đối tượng tính giảm	Tóm tắt quá trình công tác	Số tháng được tính trợ cấp	Tổng thời gian để tính trợ cấp	Mức phụ cấp được hưởng ngay trước khi nghỉ	Trợ cấp một lần	Trợ cấp một lần theo số năm công tác	Trợ cấp tìm việc làm	Kinh phí thẩm định		
1	2	3	4	5	6												
3	Trần Tiến Sĩ	Nam	05/7/1993	Phó bí thư Đoàn xã Ngọc Phụng cũ	25/5/2026	Đầy đủ	không chuyên trách ở cấp xã Có thời gian công tác 5 năm trở lên, tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu, theo khoản 1, Điều 9 Nghị định 154/2025/NĐ-CP.	- Tháng 9/2023 đến tháng 1/2024: Khuyến nông viên, UBND xã Ngọc Phụng cũ (thời gian được tính hưởng trợ cấp) Tháng 2/2024 đến tháng 6/2025: Phó Bí thư Đoàn xã Ngọc Phụng cũ (thời gian được tính hưởng trợ cấp)	22	9 năm 4 tháng	2.106.000	101.088.000	30.011.000	6.318.000	137.417.000		
								- Từ tháng 7/2025 đến tháng 5/2026: Hỗ trợ công tác khuyến nông tại phòng Kinh tế, UBND xã Thường Xuân	11								
4	Trịnh Thị Dung	Nữ	30/5/1981	Văn thư, Lưu trữ, thủ quỹ Thị trấn Thường Xuân cũ	25/5/2026	Đầy đủ	Thuộc đối tượng tính giảm: Là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã Có thời gian công tác 5 năm trở lên, tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu, theo khoản 1, Điều 9 Nghị định 154/2025/NĐ-CP.	- Từ tháng 01/2005 đến tháng 4/2018: Cán bộ Lao động thương binh và xã hội thị trấn Thường Xuân cũ	160	21 năm 5 tháng	2.340.000	112.320.000	75.465.000	7.020.000	194.805.000		
						- Từ tháng 5/2018 đến tháng 01/2021: Phó Chủ tịch hội nông dân, Cán bộ Lao động thương binh và xã hội thị trấn Thường Xuân cũ	33										
						- Từ tháng 2/2021 đến tháng 6/2025: Văn thư, Lưu trữ, thủ quỹ thị trấn Thường Xuân cũ	53										
						- Từ tháng 7/2025 đến tháng 5/2026: Hỗ trợ tiếp nhận TTHC tại Trung tâm Phục vụ HCC xã Thường Xuân	11										

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, chức danh chuyên môn trước ngày 01/7/2025	Thời điểm nghỉ để hưởng chế độ theo ND 154	Kết quả thẩm định									
						Thành phần hồ sơ	Đối tượng tính giảm	Tóm tắt quá trình công tác	Số tháng được tính trợ cấp	Tổng thời gian để tính trợ cấp	Mức phụ cấp được hưởng ngay trước khi nghỉ	Tổng kinh phí thực hiện chính sách			Kinh phí thẩm định
												Trợ cấp một lần	Trợ cấp một lần theo số năm công tác	Trợ cấp tìm việc làm	
1	2	3	4	5	6										
5	Nguyễn Thị Thanh Mai	Nữ	23/9/1990	Phó Chủ tịch Hội LHPN xã Xuân Dương (cũ)	01/7/2025	Đầy đủ	Thuộc đối tượng tính giảm: Là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã Có thời gian công tác 5 năm trở lên, tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu, theo khoản 1, Điều 9 Nghị định 154/2025/NĐ-CP.	- Từ tháng 5/2016 đến tháng 6/2025: Phó Chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ xã Xuân Dương cũ	110	9 năm 2 tháng	2.106.000	101.088.000	30.010.500	6.318.000	137.416.500
6	Nguyễn Thế Định	Nam	03/10/1968	Phó Chủ tịch Hội nông dân xã Ngọc Phụng cũ	01/7/2025	Đầy đủ	Thuộc đối tượng tính giảm: Là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã Có thời gian công tác 5 năm trở lên, tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu, theo khoản 1, Điều 9 Nghị định 154/2025/NĐ-CP.	- Từ tháng 3/2010 đến tháng 5/2012: Nhân viên thú y, UBND xã Ngọc Phụng cũ - Từ tháng 6/2012 đến tháng 6/2025: Phó Chủ tịch hội nông dân xã Ngọc Phụng cũ	27 157	15 năm 4 tháng	2.106.000	101.088.000	48.964.500	6.318.000	156.370.500

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ, chức danh chuyên môn trước ngày 01/7/2025	Thời điểm nghỉ để hưởng chế độ theo ND 154	Kết quả thẩm định									
												Tổng kinh phí thực hiện chính sách			
						Thành phần hồ sơ	Đối tượng tính gián	Tóm tắt quá trình công tác	Số tháng được tính trợ cấp	Tổng thời gian để tính trợ cấp	Mức phụ cấp được hưởng ngay trước khi nghỉ	Trợ cấp một lần	Trợ cấp một lần theo số năm công tác	Trợ cấp tìm việc làm	Kinh phí thẩm định
1	2	3	4	5	6										
1	Lê Văn Thắng	Nam	10/9/1965	Phó Chủ tịch Cựu chiến binh xã Xuân Dương cũ	29/5/2026	Đầy đủ	Thuộc đối tượng tính gián: Là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đã đủ tuổi nghỉ hưu hoặc đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động , theo khoản 3, Điều 9 Nghị định 154/2025/NĐ-CP.	- Từ tháng 3/2025 đến tháng 6/2025: Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Xuân Dương cũ	4	01 năm 3 tháng	2.106.000	31.590.000			31.590.000
							- Từ tháng 7/2025 đến tháng 5/2026: Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Thường Xuân	11							

(Danh sách gồm 11 người)